

Bản án số: 65/2023/HNGĐ-ST

Ngày 31 - 05 - 2023

V/v ly hôn giữa chị H và anh T

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Trung Kiên;

Ông Nguyễn Văn Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngát – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

Ngày 31 tháng 05 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 38/2023/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 03 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2023/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 05 năm 2023, về việc ly hôn, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Lưu Thị H, sinh năm: 1980; Địa chỉ: Thôn K, xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn:* Anh Mai Văn T, sinh năm: 1976; Địa chỉ : Xóm A, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa: Chị H, anh T vắng mặt (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Lưu Thị H trình bày:

Chị và anh Mai Văn T kết hôn với nhau do tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Nam Định vào tháng 12 năm 1998. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do kinh tế khó khăn, anh T không lo cho gia đình. Từ tháng 4/2018 vợ chồng sống ly thân. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Mai Văn T.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là Mai Thị Thùy D, sinh ngày 26/10/1999; Mai Thị Hoài L, sinh ngày 10/04/2002; Mai Quang D1, sinh ngày 09/10/2006, hiện 02 con lớn đã xây dựng gia đình, còn cháu D1 đang ở cùng chị.

Sau khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con Mai Quang D1 và không yêu cầu anh T cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản, công nợ: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, bị đơn là anh Mai Văn T trình bày:

Anh và chị Lưu Thị H đăng ký kết hôn vào tháng 12 năm 1998, tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Nam Định, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do kinh tế khó khăn, hơn nữa chị H không quan tâm gì đến gia đình. Tháng 04 năm 2018 chị H bỏ nhà đi, cũng từ đó vợ chồng sống ly thân. Nay chị H đề nghị xin ly hôn, anh cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn nên anh đồng ý ly hôn.

Về con chung: Đúng như chị H đã trình bày ở trên, sau ly hôn anh nhất trí để chị H nuôi con.

Về tài sản, công nợ: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Lưu Thị H và anh Mai Văn T vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, vì vậy việc Tòa án xét xử vắng mặt chị Lưu Thị H và anh Mai Văn T là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 227; Khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lưu Thị H và anh Mai Văn T kết hôn với nhau tháng 12 năm 1998, có đăng ký kết hôn, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Do kinh tế khó khăn, vợ chồng lại không hiểu và thông cảm cho nhau. Tháng 4/2018 chị H đã bỏ nhà đi vợ chồng đã sống ly thân từ đó. Nay chị H có lời khai xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T. Anh T cũng có lời khai nhất trí ly hôn.

Xét thực tế quan hệ hôn nhân giữa chị Lưu Thị H và anh Mai Văn T đã thực sự tan vỡ, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lưu Thị H là phù hợp.

[3] Về con chung: HĐXX xét thấy; Tại phiên tòa chị H, anh T vắng mặt nhưng đã có lời khai và quan điểm về việc nuôi con. Do vậy, để ổn định cuộc sống hiện tại cũng như việc học tập, chăm sóc giáo dục con chung nên giao chị H tiếp tục có trách nhiệm nuôi dưỡng con chung Mai Quang D1 sinh ngày 09/10/2006. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng tiền nuôi con.

[4] Về tài sản, công nợ: Chị H, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Chị Lưu Thị H phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lưu Thị H và anh Mai Văn T.

2. Con chung: Mai Thị Thùy D, sinh ngày 26/10/1999, Mai Thị Hoài L, sinh ngày 10/04/2002 đã xây dựng gia đình.

Giao chị Lưu Thị H có trách nhiệm nuôi dưỡng con chung là Mai Quang D1, sinh ngày 09/10/2006 (hiện cháu D1 đang ở cùng chị H), chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng tiền nuôi con.

Anh Mai Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau ly hôn mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Án phí: Chị Lưu Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Được đối trừ tiền dự thu án phí đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0002257 ngày 29 tháng 03 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trục Ninh. Chị Lưu Thị H đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Chị Lưu Thị H và anh Mai Văn T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt theo quy định.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Trục Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trục Ninh;
- UBND xã T, huyện T, tỉnh Nam Định;
- UBND xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu HS, VP.

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Kim Thu